

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
 - Mã chứng khoán: TPB
 - Địa chỉ: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
 - Điện thoại: 024. 3768 8998 Fax: 024. 3768 8979
 - Email: cbtt@tpb.com.vn
- Nội dung thông tin công bố:

Ngày 08/09/2025, Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong đã ban hành Nghị quyết số 40/2025/NQ-TPB.HĐQT thông qua việc điều chỉnh lại để làm rõ thông tin tại “Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 dưới hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức” đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 08/09/2025 tại đường dẫn: <https://tpb.vn/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 40/2025/NQ-TPB.HĐQT ngày 08/09/2025

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- SGDCK Việt Nam;
- Lưu: VP. HĐQT.

Đại diện tổ chức
Người UQ CBTT
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Quang Tiến

NGHỊ QUYẾT

V/v: Điều chỉnh lại để làm rõ thông tin tại “Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 dưới hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức” đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (“**TPBank**”);
- Quy chế số 08/2024/QC-TPB.HĐQT ngày 19/06/2024 về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”);
- Nghị quyết số 01/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2025;
- Nghị quyết số 38/2025/NQ-TPB.HĐQT ngày 21/08/2025 của HĐQT thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt;
- Xét đề xuất của Tổng Giám đốc.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh lại để làm rõ thông tin tại “Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 dưới hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức” (“**Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025**”) theo Tờ trình số 03/2025/TTr-TPB.HĐQT ngày 18/04/2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025, cụ thể như sau:

1. Nội dung đã được trình bày:

Mục 9. Thông tin về vốn điều lệ, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác được xác định theo kết quả kiểm toán của kiểm toán độc lập:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2024 đã được kiểm toán	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán
Vốn	26.419.562	26.419.562
- Vốn điều lệ	26.419.562	26.419.562
- Thặng dư vốn cổ phần	0	0
- Cổ phiếu quỹ	0	0
Quỹ của tổ chức tín dụng	4.936.045	4.936.045
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.723.094	1.723.094
- Quỹ dự phòng tài chính	3.212.951	3.212.951

Chỉ tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2024 đã được kiểm toán	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán
Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2024	6.255.496	6.233.763
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	0	99
Tổng vốn chủ sở hữu	37.611.103	37.589.469

2. Nội dung được trình bày lại:

Mục 9. Thông tin về vốn điều lệ, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác được xác định theo kết quả kiểm toán của kiểm toán độc lập:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2024 đã được kiểm toán	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán
Vốn	26.419.562	26.419.562
- Vốn điều lệ	26.419.562	26.419.562
- Thặng dư vốn cổ phần	0	0
- Cổ phiếu quỹ	0	0
Quỹ của tổ chức tín dụng	3.721.866	3.721.866
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.116.004	1.116.004
- Quỹ dự phòng tài chính	2.605.862	2.605.862
Lợi nhuận chưa phân phối	7.474.675	7.452.942
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	0	99
Tổng vốn chủ sở hữu	37.616.103	37.594.469

Các thông tin khác tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025: Không thay đổi (Kèm theo Nghị quyết này là toàn văn Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 sau khi được điều chỉnh lại).

Điều 2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị tiếp tục triển khai các nội dung công việc được Hội đồng Quản trị giao/ủy quyền theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-TPB.HĐQT ngày 21/08/2025, đảm bảo triển khai thành công Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 của TPBank.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TV HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Minh Phú



NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG

**PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2025
CỦA NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“**NHNN**”) về nâng cao năng lực tài chính, tạo nền tảng để phát triển mạng lưới chi nhánh, mở rộng thị phần và quy mô kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ ngân hàng.
2. Đảm bảo tuân thủ và đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị rủi ro, thực hiện các chuẩn mực tại Hiệp ước Basel (Basel II và Basel III) theo quy định của NHNN.
3. Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng.
4. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho nhu cầu phát triển mạng lưới toàn hệ thống, phát triển các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao.
5. Góp vốn vào các lĩnh vực kinh doanh được phép khác để hỗ trợ thúc đẩy kết quả kinh doanh của TPBank.

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (sau đây gọi là “**TPBank**” hoặc “**Ngân hàng**”);
- Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 08/2025/NQ-TPB.HĐQT ngày 27/02/2025 thông qua các nội dung và thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

A. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm:

1. Vốn điều lệ hiện tại của TPBank: **26.419.561.960.000 đồng** (Hai mươi sáu nghìn bốn trăm mười chín tỷ, năm trăm sáu mươi một triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn), tương ứng **2.641.956.196 cổ phiếu**, trong đó:
 - + Số lượng cổ phiếu (SLCP) phổ thông đã phát hành: 2.641.956.196 cổ phiếu
 - + SLCP phổ thông đang lưu hành: 2.641.956.196 cổ phiếu
 - + SLCP quỹ: 0 cổ phiếu
 - + SLCP ưu đãi: 0 cổ phiếu
2. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2025: tối đa **1.320.978.090.000 đồng** (Một nghìn ba trăm hai mươi tỷ, chín trăm bảy mươi tám triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng chẵn) tương ứng **132.097.809 cổ phiếu**.
3. Vốn điều lệ dự kiến của TPBank sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2025: tối đa **27.740.540.050.000 đồng** (Hai mươi bảy nghìn bảy trăm bốn mươi tỷ, năm trăm bốn mươi triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tương ứng **2.774.054.005 cổ phiếu**.

B. Phương án tăng vốn điều lệ:

Tăng vốn điều lệ từ mức 26.419.561.960.000 đồng dự kiến lên mức **27.740.540.050.000 đồng** (tăng thêm tối đa 1.320.978.090.000 đồng) thông qua phương án:

Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu

1. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Vốn điều lệ trước đợt phát hành: 26.419.561.960.000 đồng
4. Tổng số cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 2.641.956.196 cổ phiếu
5. SLCP phổ thông đang lưu hành: 2.641.956.196 cổ phiếu
6. SLCP quỹ: 0 cổ phiếu
7. SLCP ưu đãi: 0 cổ phiếu
8. Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: tối đa 1.320.978.090.000 đồng
9. Thông tin về vốn điều lệ, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác được xác định theo kết quả kiểm toán của kiểm toán độc lập:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2024 đã được kiểm toán	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán
Vốn	26.419.562	26.419.562
- Vốn điều lệ	26.419.562	26.419.562
- Thặng dư vốn cổ phần	0	0
- Cổ phiếu quỹ	0	0
Quỹ của tổ chức tín dụng	3.721.866	3.721.866
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.116.004	1.116.004
- Quỹ dự phòng tài chính	2.605.862	2.605.862
Lợi nhuận chưa phân phối	7.474.675	7.452.942
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	0	99
Tổng vốn chủ sở hữu	37.616.103	37.594.469

10. SLCP phổ thông dự kiến phát hành: tối đa 132.097.809 cổ phiếu
11. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): tối đa 1.320.978.090.000 đồng
12. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trên danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để hưởng quyền từ việc phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ.
13. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
14. Tỷ lệ thực hiện: 5% (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 5 cổ phiếu mới).
15. Nguồn thực hiện: Từ Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ đến thời điểm 31/12/2024, theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán của Ngân hàng.
16. Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu

sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh dưới 01 đơn vị (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 688 cổ phiếu thì số cổ phiếu được nhận thêm theo công thức là $(688 * 5\% = 34,40 \text{ cổ phiếu mới})$. Tuy nhiên, áp dụng nguyên tắc xử lý số cổ phiếu lẻ nêu trên thì cổ đông A sẽ nhận được 34 cổ phiếu mới, còn phần cổ phiếu lẻ (0,40 cổ phiếu) bị hủy bỏ.*

17. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
18. Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
19. Thời gian dự kiến hoàn thành: Thời gian hoàn thành cụ thể tùy thuộc vào quá trình xem xét, phê duyệt hồ sơ của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

C. Dự kiến thay đổi về cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn; Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn; Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn. (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

Đăng ký thay đổi nội dung vốn điều lệ (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành thành công cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức) trên Giấy phép Thành lập và Hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và khoản mục vốn điều lệ tại Điều lệ TPBank theo quy định của pháp luật.

CÔNG BỐ THÔNG TIN

TPBank thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của NHNN, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.

ĐĂNG KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu tương ứng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

THỦ TỤC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TĂNG VỐN

Đệ trình Đại hội đồng cổ đông của TPBank thông qua Phương án tăng vốn điều lệ dự kiến từ

mức 26.419.561.960.000 đồng lên mức **27.740.540.050.000 đồng** (tăng thêm tối đa 1.320.978.090.000 đồng), ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả các công việc và vấn đề liên quan để hoàn thành quá trình/thủ tục tăng vốn điều lệ, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau:

1. Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông được hưởng quyền sau khi có Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Quyết định, chỉnh sửa bổ sung Phương án tăng vốn điều lệ (nếu cần) theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, thời điểm triển khai phương án phù hợp với tình hình thực tế, thực hiện các nội dung chi tiết của Phương án và tiến hành các thủ tục trình NHNN, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận bằng văn bản cho việc tăng vốn điều lệ và các công việc khác theo quy định của pháp luật.
3. Lựa chọn công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần).
4. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn theo quy định của pháp luật dựa trên kết quả phát hành thực tế.
5. Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung Giấy phép của Ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với NHNN và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền; quyết định sửa đổi Điều lệ TPBank (tương ứng nội dung liên quan đến vốn điều lệ), đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu tương ứng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện/hoàn thiện các thủ tục khác có liên quan theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
6. Đảm bảo giới hạn tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại TPBank theo quy định của pháp luật nhằm hoàn tất phương án tăng vốn điều lệ.
7. Quyết định và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu (chi tiết tại Mục VIII dưới đây) phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của TPBank, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của TPBank và cổ đông, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
8. Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để triển khai thành công việc tăng vốn điều lệ năm 2025 của TPBank.

KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN TĂNG THÊM

Số vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu nêu trên dự kiến sẽ được cần đối sử dụng cho các mục đích sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển hệ thống công nghệ thông tin và mở rộng mạng lưới kinh doanh.
- Bổ sung vốn trung dài hạn để phục vụ hoạt động kinh doanh.
- Bổ sung vốn hoạt động cho Ngân hàng, phát triển dịch vụ và các hoạt động phi tín dụng

Đệ trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm quyết định và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu nêu trên, phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Ngân hàng, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của Ngân hàng và cổ đông, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024 VÀ HIỆU QUẢ CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Kết quả kinh doanh năm 2024 (số liệu hợp nhất)

Đến 31/12/2024, tổng tài sản của TPBank đạt 418.028 tỷ đồng, tăng 17,21% so với cuối năm 2023; Tổng huy động đạt 374.046 tỷ đồng, tăng 18,18% so với cuối năm 2023.

Hoạt động tín dụng tiếp tục tăng trưởng tốt, phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được NHNN thông báo, với tổng dư nợ đạt 261.458 tỷ đồng. Chất lượng tín dụng của TPBank được kiểm soát chặt, với tỷ lệ nợ xấu ở mức 1,12%, hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao và phù hợp với định hướng của NHNN.

Lợi nhuận trước thuế năm 2024, tăng 35,98% so với năm 2023, vượt chỉ tiêu lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông giao, đạt 7.600 tỷ đồng.

2. Hiệu quả của việc tăng vốn

Việc tăng vốn của TPBank là một trong những biện pháp góp phần thực hiện và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025, phần đầu đem lại mức lợi nhuận kỳ vọng của Ngân hàng. Đồng thời, với mức Vốn Điều lệ và tổng tài sản tăng cao, TPBank sẽ thực hiện các kế hoạch chiến lược về giải pháp kinh doanh, thu hút nguồn nhân lực, nâng cao sức mạnh thương hiệu để mang lại những giá trị mới cho TPBank.

Với mức vốn tăng thêm, dự kiến TPBank sẽ đạt một số chỉ tiêu kinh doanh và lợi nhuận đem lại cho cổ đông năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu hoạt động	31/12/2024	Kế hoạch 2025
1	Tổng tài sản	418.028	450.000
2	Tổng huy động	374.046	420.000
3	Dư nợ cho vay và trái phiếu tổ chức kinh tế	261.458	313.750
4	Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN	1,12%	<2,50%
5	Lợi nhuận trước thuế Ngân hàng hợp nhất	7.600	9.000
6	Các tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động khác	Tuân thủ theo quy định, hướng dẫn của NHNN	Tuân thủ theo quy định, hướng dẫn của NHNN

KẾT LUẬN

Việc tăng vốn điều lệ cho năm 2025 là nhu cầu tất yếu, là dấu ấn quan trọng trong quá trình phát triển của TPBank nhằm nâng cao năng lực và ưu thế cạnh tranh, đẩy mạnh tốc độ phát triển, quy mô hoạt động và mở rộng thị trường.

Việc tăng vốn điều lệ đồng thời ghi nhận khả năng quản trị điều hành hiệu quả, tăng tính hấp dẫn của cổ phiếu, tối ưu hóa giá trị cho cổ đông cũng như thu hút nhà đầu tư trung dài hạn nhằm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Ngân hàng.

